

25. Kinh ƯU-ĐÀM-BÀ-LA SƯ TỬ HỒNG (Udumbarikà Sihanàda-sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn Giác Giả (1)
Trú Vương-Xá – Ra-Chá-Ga-Ha (2)
Trên núi Ghít-Chá-Ku-Ta (3)
Tức Kỳ-Xà-Quật hay là Linh Sơn (3).
Lúc ấy vườn Nữ Hoàng vương giả
Tên là U-Đum-Bá-Ri-Ka (4)
(Hay tên Ưu-Đàm-Bà-La (4)
Cho đoàn du-sĩ trú qua an toàn
Tại đây khoảng ba ngàn du sĩ
Đang Đại hội , âm ỉ nói, la .
Có du sĩ Ni-Rô-Tha (5)
Cũng được gọi Ni-Câu-Đà (5) tộc danh .
Lúc bấy giờ chàng Sanh-Tha-Ná (6)
Là Gia-chủ , người đã quy y
Kính ngưỡng đức Chánh Biến Tri (1)

(1) : Mười danh hiệu người đời xưng tụng Đức Phật : Arahant (Ứng Cúng), Sammasambuddho (Chánh Biến Tri hay Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vijjācaranasampanno (Minh Hạnh Túc) , Sugato (Thiện Thệ), Lokavidū (Thế Gian Giải), Anuttaro (Vô Thượng Sĩ), Purisadammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu), Satthādevamanussānam (Thiên Nhân Sư), Buddha (Phật-Đà), Bhagavā (Thế Tôn) .

(2) : Thành Vương-Xá - Rājagaha , thủ phủ nước Ma-Kiệt-Đà .

(3) : Núi Gijjhakūṭa hay núi Kỳ-Xà-Quật, Linh Thú, Linh Sơn .

(4) : Vườn Nữ Hoàng Udumbarikā (Ưu-Đàm-Bà-La) .

(5) : Du-sĩ ngoại đạo Nigrodha (Ni-câu-đà) .

(6) : Vị Thiện Nam Sandhana (Tán-đà-na) .

Vào buổi chiều mát, ra đi khỏi thành
Đến yết kiến Trọn Lành Thiện Thệ (1)
Tại Linh Thú (3), đánh lễ vãn an .

Nhưng vị Gia chủ nghĩ rằng :

‘ Nay không phải lúc ta sang gặp Ngài
Thế Tôn nay cùng chư Tăng Bảo
Đang tịnh cư hành đạo, lặng yên
Các ngài đang lúc định thiền .
Ta nay rảnh rồi, hãy liền đi sang
Vườn Nữ Hoàng dành cho du-sĩ
Để thăm vị tên Ní-Rô-Tha .

Rồi Gia-chủ Sanh-Tha-Na (6)
Đến U-Đum-Bá-Ri-Ka (4) vườn này .

2. Tại nơi đây, rất đông du-sĩ
Cùng với vị tên Ní-Rô-Tha (5)
Đang lúc Đại-hội diễn ra
Tất cả lớn tiếng cãi, la ồn ào
Kể cất cao giọng bàn phiếm luận
Người thì muốn nói chuyện bên đường
Chuyện phiếm vô ích tầm thường
Hay toàn những chuyện để vương đông dài
Chuyện ăn trộm, gái trai, binh lính
Chuyện đại thần, bách tính, chiến tranh
Những chuyện làng xóm, thị thành
Đồ ăn, thức uống, xoay quanh vãi, mừng
Về quốc độ, anh hùng tiêu biểu
Hoặc chuyện về hương liệu, hoa hương
Hiện trạng thế giới, đại dương
Câu chuyện tạp thoại, các phương dị đồng

(1) & (3) & (4) & (5) & (6) : Xem chú thích ở trang trước .

Về hiện hữu hay không hiện hữu
Chuyện tân cựu đủ thứ tầm phào .

3. Thấy Sanh-Tha-Na đi vào
Ông Ni-Rô-Thá hướng vào chúng đây
Căn dặn rằng : “ Hiện nay Gia-chủ
Sanh-Tha-Na , đệ tử của ông
Gô-Ta-Ma Đại Sa-môn
Hiện nay vị ấy bước dòn đến ta .
Người này là Tín đồ áo trắng ,
Là Cư-sĩ ưu thắng đáng tôn
Hãy giữ yên lặng, chớ ồn
Các đệ tử Đại Sa-môn Kiều-Đàm (1)
Họ chỉ ham từ hòa, an tịnh .
Nếu biết ta an tịnh nơi này
Gia-chủ có thể đến đây ”.
Nghe nói vậy, các vị này lặng yên .
4. Sanh-Tha-Na đến liền chỗ hội
Rồi ông nói lời chúc xã giao
Đoạn ông tìm chỗ ngồi vào
Nhìn Ni-Rô-Thá, ông mào đầu ngay :
“ Sai khác thay ! Khi nhiều du sĩ
Thuộc ngoại đạo các vị họp đông
Thì thường xảy ra bất đồng
Cao giọng lớn tiếng thật ồn diễn ra
Kẻ hét la, cãi bàn phiếm luận
Người thì muốn nói chuyện bên đường
Chuyện phiếm vô ích tầm thường

(1) : Kiều-Đàm hay Cồ-Đàm phiên âm từ chữ Gotama là họ của đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni . (Đại Sa-môn :Mahà Samano .
Sa-môn là vị xuất gia giữ gìn Phạm hạnh, giới luật).

Hay toàn những chuyện đế vương đông dài
Chuyện ăn trộm, gái trai, binh lính
Chuyện đại thần, bách tính, chiến tranh
Những chuyện làng xóm, thị thành
Đồ ăn, thức uống, xoay quanh vải, mùng
Về quốc độ, anh hùng tiêu biểu
Hoặc chuyện về hương liệu, hoa hương
Hiện trạng thế giới, đại dương
Câu chuyện tạp thoại, các phương dị đồng
Về hiện hữu hay không hiện hữu
Chuyện tân cựu đủ thứ tầm phào .

Nhưng thật sai khác làm sao !
Thế Tôn an trú nơi nào tịnh yên
Nơi xa vắng, lâm tuyền tịch mịch
Cánh đồng ít tiếng động ồn ào
Xa mắt người đời nhìn vào
Thích hợp tu tịnh, thanh cao hành trì ”.

5. Nghe nói vậy, ông Ni-Rô-Thá
Nói với Sanh-Tha-Ná thiện nam :
– “ Anh biết Sa-môn Kiều-Đàm
Đã từng đối thoại, luận đàm với ai ?
Và với ai đạt thành tuệ trí ?
Trí Sa-môn đã bị hư rồi !
Sống với không xứ nơi nơi
Không giỏi điều khiển mọi thời đàm đông
Ông ta không thể nào đối thoại
Chỉ đề cập việc ngoại biên thôi .
Như bò một mắt đơn côi
Đi vòng quanh, chỉ đi nơi phía ngoài .
Này Gia-chủ ! Hãy coi , ta nói :

Nếu Sa-Môn đến hội chúng này
Chỉ một câu hỏi, chận ngay
Sa-Môn không thể nói hay trả lời
Rồi chúng tôi lăn tròn ông ấy
Như lăn tròn một cái bình không ”.

6. Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn
Thiên nhĩ thanh tịnh nghe không sót lời
Câu chuyện nơi vườn đang đại hội
Ni-Rô-Tha nói với Thiện nam .
Rồi với thần lực phi phàm
Từ Linh Thứu, đức Kiều-Đàm uy nghiêm
Đến vườn nuôi loài chim khổng-tước (1)
Giữa lưng trời, Ngài bước lại qua
Cạnh sông Su-Ma-Ga-Tha (2).
Vị du-sĩ Ni-Rô-Tha thấy là
Đức Phật-Đà trên không đi lại .
Thấy như vậy, y dặn mọi người :
“ Các Hiền giả ! Chớ nhiều lời
Hãy giữ im lặng nghỉ ngơi, chớ ồn
Gô-Ta-Ma Sa-môn qua lại
Giữa hư không, chính tại vườn chim .
Tôn Giả này thích lặng im
Tán thán an tịnh, thường tìm tịnh an
Nều biết rằng nơi đây an tịnh
Ngài có thể đến chính vườn này .
Nếu Đại Sa-Môn đến đây
Chúng ta sẽ hỏi câu này, như sau :
– ‘ Bạch Thế Tôn ! Pháp nào cao thượng
Mà Thế Tôn đã hướng dẫn ra

(1) : Chim khổng tước là con Công . (2) : Sông Sumàgadha .

Huân dạy đệ tử tịnh hòa
Đạt đến tịnh lạc trải qua phải tìm
Là căn bản trang nghiêm Phạm hạnh ? ’.
Các du-sĩ im lặng tuân hành .

7. Bấy giờ Thế Tôn Trọn Lành
Lập tức hiện ở vườn dành du-gia .
Ni-Rô-Tha đón chào vồn vã :
– “ Bạch Thế Tôn ! Ngài đã đến đây .
Chúng con xin kính mừng Ngài
Lâu lắm không được đón Ngài quang lâm .
Đây là chỗ thành tâm soạn sẵn
Cung thỉnh Đức Chánh Đẳng tọa an ”.
Thế Tôn an tọa nghiêm trang
Du sĩ lấy ghế thấp hơn để ngồi .
Đức Thế Tôn mở lời hỏi chuyện :
– “ Ni-Rô-Thá ! Diển tiến trải qua
Chuyện gì đang được nói ra ?
Vấn đề nào được bàn qua nửa chừng ?
– “ Bạch Thế Tôn ! Tạm ngừng câu chuyện
Khi chúng con chứng kiến Thế Tôn
Đang đi qua lại trên không
Vườn chim công, cạnh bờ sông xuôi giòng .
Đó là sông Su-Ma-Ga-Thá .
Thấy sự lạ, chúng con bàn nhau
Sẽ hỏi Thế Tôn một câu :
‘ Thế Tôn huân dạy pháp nào cao minh
Đề đệ tử của mình chứng đạt
Sự tịnh lạc, Phạm hạnh căn nguyên ? ’.
Vấn đề bàn luận hiện tiền

Đến khi Ngài đến thì liền ngưng ngay ”.

- “ Ni-Rô-Thá ! Khó thay, du sĩ !
Khi các vị kiến giải khác Ta
Kham nhẫn các việc khác xa
Theo đuổi mục đích cũng là khác xa
Được huấn luyện trải qua phương pháp
Thật sai khác để hiểu pháp nào
Ta dùng huấn dạy ra sao
Để các đệ tử đạt vào tịnh yên
Được xác nhận căn nguyên Phạm hạnh .
Ni-Rô-Thá ! Hãy tránh điều này
Hãy theo truyền thống người đây
Tối thắng khổ hạnh - điều này hỏi ra
Hãy hỏi là : ‘ Trong đời hiện hữu
Sự thành tựu khổ hạnh thế nào ?
Sự không thành tựu ra sao ? ’
Các người dễ hiểu hơn vào Pháp Ta ”.
- Nghe như vậy, hét la lớn tiếng
Các du-sĩ hiện diện nói liền :
“ Thật là hy hữu, nhiệm huyền
Thật là kỳ diệu, hiện tiền xảy ra :
Uy lực Gô-Ta-Ma Tôn Giả
Đại thần lực cao cả, uy linh
Không đề cập giáo lý mình
Đề nghị thảo luận giáo trình người ta ”.
8. Ni-Rô-Tha yêu cầu im lặng
Rồi bạch đáng Chánh Đẳng Giác rằng :
– “ Bạch đức Thế Tôn ! Thường hằng
Chúng con thuyết giảng về căn bản vì :
Sống khổ hạnh, chấp trì khổ hạnh

Nhưng không hiểu khổ hạnh tự thành
Không hiểu sự không tự thành
Kính mong Thiện Thệ chỉ rành chúng con ”.

- “ Ni-Rô-Thá ! Vẫn còn có cảnh
Nhiều người tu khổ hạnh đáng buồn
Sống lỏa thể, thân trần truồng
Họ sống phóng túng, luông tuồng lễ nghi
Hành khổ hạnh nhưng vì không hiểu
Cứ thực hành theo kiểu lồi thoi
- * Hoặc cách đứng ăn không ngồi
 - * Đứng đại tiểu tiện , ăn rồi liếm tay
 - * Đi khát thực , đứng ngay chẳng bước
 - * Không nhận thức ăn trước khi đi
 - * Không nhận thức ăn riêng chi
 - * Mời ăn không nhận , sợ vì danh riêng
 - * Hai người đang hiện tiền ăn uống
 - Một người cho không muốn nhận quả
 - * Không nhận từ những đàn bà
 - Đang cho con bú hoặc là có thai
 - Sợ đứa trẻ thiệt thòi dinh dưỡng
 - * Không nhận phần từ hương đi quỳên
 - Khi có nạn đói trong miền
 - Sợ rằng xén bớt phần tuyền nạn nhân
 - * Không nhận, sợ mất phần gia súc
 - Khi chó , mèo ... đang chực thức ăn
 - Không ăn cá, thịt lộn chen
 - Không uống rượu nấu, rượu men sa đà
 - Chỉ nhận ăn mỗi nhà một miếng
 - Hoặc hai nhà hai miếng , dùng qua
 - Hoặc nhận ăn tại bảy nhà

Chỉ ăn bảy miếng cho qua đói lòng
 Hoặc nuôi sống chỉ mong một bát
 Hoặc hai bát ... bảy bát thí phần
 Chỉ ăn mỗi ngày một lần
 Hai ngày một bữa , một tuần mới ăn
 Hoặc vị ấy tinh cần tiết chế
 Nửa tháng lệ một bữa ăn qua .

Khổ hạnh, ăn mặc qua loa
 Tam che thân hoặc đỡ qua đói lòng
 Ăn để sống, chỉ là cỏ lúa
 Ăn hạt cải , lúa tặc , bột vừng
 Ăn gạo xấu , ăn trâu dừng
 Ăn nước bột gạo , măng rừng, rễ cây
 Ăn phân bò , trái cây rụng xuống
 Ăn da vụn , ăn cỏ qua ngày .

Vị ấy mặc áo thô gai
 Hoặc vải liệm xác ở ngoài tha ma
 Ti-ta-ca vỏ cây làm áo
 Da sơn dương , phần tảo mặc thường
 Bện bằng nhiều mảnh sơn dương
 Hoặc áo bằng cỏ cát tường kết chung
 Áo vỏ cây , áo từng miếng gỗ
 Áo tóc bện gia cố thành mền
 Đuôi ngựa bện thành áo bện
 Không cạo râu tóc , nhổ liền tóc râu
 Hạnh không ngồi , bao lâu vẫn đứng
 Ngồi chò hỏ , giữ vững kiêu này
 Thường nằm ngủ trên đồng gai
 Bạ đầu nằm đó , người đầy bụi dơ
 Ngủ ngoài trời , vật vờ nằm đất

Ăn uế vật , nước tiểu trâu bò
 Ăn phân bò , ăn đất tro
 Nước lạnh không uống, tắm cho ba lần
 Xuống dưới nước đầm thân tắm gội
 Mong sạch tội , tục lệ lâu đời .
 Những người khổ hạnh mọi nơi
 Theo truyền thống họ, chẳng đời chấp danh .

Ni-Rô-Thá ! Thực hành như vậy
 Người nghĩ đầy thành tựu hay không ? ”

– “ Là thành tựu , bạch Thế Tôn !
 Khổ hạnh, không phải là không tựu thành ”.

– “ Ni-Rô-Thá ! Tựu thành như vậy
 Sự cầu uế nhiều loại đến, như :
 * Một vị khổ hạnh siêng tu
 Vị ấy hoan hỷ, tâm tư thỏa liên
 Là cầu uế người chuyên khổ hạnh .
 * Lại còn nữa, khổ hạnh vị này
 Khen mình chê người thẳng tay
 Là cầu uế của người này khổ tu .
 * Người mặc dù thực hành khổ hạnh
 Do khổ hạnh trở thành mê say
 Nhiệm trước, phóng dật có đây
 Đó là cầu uế người này khổ tu .

10. * Vị khổ tu được nhiều kính trọng
 Được cúng dường, danh vọng có dư
 Do thọ nhận, được nhàn cư
 Trở nên hoan hỷ, tâm tư thỏa liên
 Là cầu uế người chuyên khổ hạnh .
 * Người khổ hạnh được trọng, cúng dường
 Khen mình chê người chẳng nung

Là cầu uest của người thường khổ tu .
 * Người khổ tu được nhiều kính trọng
 Được cúng dường, danh vọng có ngay
 Chấp trước, phóng dật, mê say
 Là cầu uest của người này khổ tu .
 * Người khổ tu khi ăn , phân biệt :
 Món ưa thích , tham tiếc cho mình
 Nắm giữ chấp trước đình ninh .
 Món không thích hợp, cố tình chê bai .
 Không thấy rằng điều này nguy hiểm
 Đó là điểm không giải thoát ra .
 Như vậy , này Ni-Rô-Tha !
 Là những cầu uest của nhà khổ tu .

* Lại nữa, người khổ tu mong ước
 Được cung kính và được cúng dường
 Nghĩ rằng : ‘ Các vị đế vương
 Cũng sẽ cung kính thường thường với ta
 Các vị Bà-la-môn (1), Gia-chủ
 Hay Giáo-chủ giáo phái danh gia
 Cũng sẽ cung kính, trọng ta ’.
 Đó là cầu uest của nhà khổ tu .

11. Ni-Rô-Thá ! Khổ tu du-sĩ
 Thường chống báng Phạm-chí (1), Sa-môn
 Rằng : ‘ Các vị ấy sinh tồn
 Ăn đủ mọi thứ hạt dòn trữ đây
 Hạt giống này sinh từ rễ tốt
 Hạt từ nhánh, từ đốt cây sinh
 Hạt giống từ chiết cây sinh
 Hạt giống từ hạt giống sinh vẹn tuyền .

(1) : Bàn-Môn hay Phạm-Chí tức là Bà-La-Môn .

Được nhai nghiền với hàm tằm sét
 Không bánh xe, kéo kẹt thường làm
 Được gọi là xương quai hàm
 Mọi người gọi đó ly phạm Sa-môn ’.
 Ni-Rô-Thá ! Tâm tồn như thế
 Là cầu uest của người khổ tu .

* Vị khổ hạnh thấy người tu
 Sa-môn, Phạm-chí ôn nhu, khiêm nhường
 Các gia đình cúng dường, trọng nề
 Thường đánh lễ các vị nói trên
 Người khổ hạnh khởi ý lên :
 ‘ Sao các Gia-chủ lại chuyên cúng dường
 Cung kính, lễ, tán dương bọn họ
 Những người có đủ thứ uống ăn
 Mà sao họ không ân cần
 Kính trọng, lễ bái, dành phần cho ta ? ’
 Hay ganh ghét, tâm tà tật đổ
 Là cầu uest người khổ hạnh này .

* Lại nữa , khổ hạnh vị đây
 Trở thành ngôi giữa nơi đầy đám đông
 Thành mục tiêu giữa công chúng nọ
 Cầu uest đó người khổ hạnh gây .

* Ni-Rô-Thá ! Lại người này
 Khi đi khát thực giữa ngay xóm nhà
 Không để cho người ta trông thấy :
 ‘ Là khổ hạnh như vậy của ta
 Như vậy khổ hạnh của ta ’.
 Đây là cầu uest của nhà khổ tu .

* Người khổ tu làm như bí mật
 Khi được hỏi việc rất dễ thông :

‘ Có chấp nhận việc này không ? ’
 Trả lời rằng ‘ Có ’, dù không hài lòng .
 Hoặc trả lời là : ‘ Không chấp nhận ’
 Tuy chấp nhận, vừa bụng hài lòng .
 Cố tình nói láo : Có, không
 Là cầu uế của người giòng khổ tu .

12. Ni-Rô-Thá ! Cho dù Ta thuyết
 Hay đệ tử ta thuyết pháp ra
 Dùng một phương pháp sâu xa
 Đáng được chấp nhận ; thì nhà khổ tu
 Không chấp nhận, cho dù biết đúng
 Là cầu uế của chúng khổ tu .
 * Có người khổ hạnh siêng tu
 Nhưng hay tức giận, oán thù trái oan
 Là cầu uế của hàng khổ hạnh .
 * Người khổ hạnh hay có dối lừa
 Tật đó, bản tiện không chừa
 Ngụy trá, giáo hoạt, có thừa mạn kiêu
 Tánh khó dạy và nhiều ác ý
 Bị ác ý chi phối ngập tràn
 Tà kiến, tư tưởng cực đoan
 Chấp trước kinh nghiệm mình đang dựa vào
 Khó giải thoát, cứng đầu như thế
 Là cầu uế của kẻ khổ tu .

Ni-Rô-Thá ! Với vô tư
 Người nghĩ khổ hạnh đến từ gồm trong
 Là cầu uế hay không cầu uế ? ”.

- “ Bạch Thế Tôn ! Như thế nói chung
 Thật là cầu uế , khó dung
 Không phải không cầu uế cùng người tu .

Có nhiều người đang tu khổ hạnh
 Dầy dầy cảnh cầu uế họ làm
 Nói gì đến uế sân tham
 Thứ này thứ nọ, chẳng tầm quý chi ”.

13. Ni-Rô-Thá ! Vậy thì ngược lại :
 Người khổ hạnh hăng hái thực hành
 * Sự không hoan hỷ phát sanh
 Tâm tư không thỏa mãn dành khổ tu
 Không hoan hỷ, tâm tư không thỏa
 Vì khổ hạnh, hành giả vị này
 Đạt được thanh tịnh điều đây .
 * Lại nữa, khổ hạnh người này, mọi nơi
 Không khen mình chê người, như vậy
 Thì vị ấy thanh tịnh điều đây .
 * Hoặc nhờ tu khổ hạnh này
 Đã không nhiễm trước, mê say, luông tuồng
 Vị ấy được cúng dường, cung kính
 Có danh vọng, nhưng chính là người
 Không hề thỏa thuê, vui cười
 Cũng lại không có chê người khen ta .
 * Người khổ hạnh dầu là có đủ
 Sự cung kính, tín chủ cúng dường
 Được nhiều danh vọng, tán dương
 Lại không nhiễm trước, không thương mê say
 Và vị này cũng không phóng dật
 Được thanh tịnh trong tất cả thời .
 * Lại nữa, khổ hạnh một người
 Vốn không phân biệt vào thời thức ăn
 Nghĩ : ‘ Món ăn dù không hay thích
 Cũng có ích, chỉ để nuôi thân .

Cho nên đối với thức ăn
 Vị ấy không thích cũng hằng không chê .
 Các món ăn thuộc về sở thích
 Vị ấy cũng không tích chứa riêng
 Không tham đắm, chấp trước, phiền
 Vì thấy nguy hiểm đi liền ở trong .
 Phân biệt chúng là không giải thoát
 Không thọ hưởng sẽ lạc an ngay .
 Vị ấy trong trường hợp này
 Đạt được thanh tịnh đủ đầy, vui tươi .

* Ni-Rô-Thá ! Một người khổ hạnh
 Không mong ước được cảnh an tường
 Được các vua chúa cúng dường
 Đại thần, Phạm-chí cũng thường tán dương
 Sát-Đế-Lý (1), bốn phương Gia-chủ
 Các Giáo-chủ giáo phái kính nhường
 Vì không mong ước phô trương
 Nên được thanh tịnh trong trường hợp đây .

14. * Lại khổ hạnh người này bình thản
 Không chống báng Phạm-chí, Sa-môn
 Rêu rao bêu xấu nói dòn
 Về chuyện ăn uống, vọng ngôn bao lần
 Ăn mọi thứ về phần hạt giống
 Ví xương hàm trông giống máy nghiền .
 Do không phỉ báng đảo điên
 Trường hợp như vậy, được liền tịnh thanh .
 * Ni-Rô-Thá ! Người lành khổ hạnh

(1) : Sát-Lý hay Sát-Đế-Lý -Khattiyà : Giai cấp Vua chúa quan quyền , đứng thứ hai (sau Bà-la-môn) trong 4 giai cấp bất di bất dịch của Ấn Độ , theo Kinh Vệ-Đà của Bà-la-môn Giáo .

Không tật đố, sanh nạnh, ghét dòn
 Khi thấy Phạm-chí, Sa-môn
 Được các Gia-chủ kính tôn, cúng dường
 Dù họ không tán dương, cung dưỡng
 Người chí hướng khổ hạnh như ta .
 Vị ấy, trường hợp này là
 Một người thanh tịnh an hòa khổ tu .

* Vị khổ hạnh mặc dù được trọng
 Có danh vọng, cung kính, cúng dường
 Vị ấy vẫn giữ tâm thường
 Không chê người, chẳng tán dương về mình
 Vị ấy không tự mình nhiễm trước
 Không phóng dật, triền phược, mê say
 Ni-Rô-Thá ! Khổ hạnh này
 Được thanh tịnh, bởi điều đây thiện lành .

* Lại nữa. vị thực hành khổ hạnh
 Không kiêu hãnh ngồi giữa đám đông
 Khi đi khát thực thuận đồng
 Vẫn giữ thân ý một lòng thuần nhiên
 Không dấu diếm, người liền trông thấy :
 ‘ Là khổ hạnh như vậy của ta ’ .
 Không làm ra vẻ như ta
 Có việc bí mật hay là chuyện riêng
 Khi chấp nhận, nói liền rằng : ‘ Có ’
 Không chấp nhận, nói rõ là : ‘ Không ’ .

15. Khi Như Lai thuyết pháp xong
 Hay các đệ tử tinh thông pháp lành
 Đã thuyết giảng giải rành nghĩa lý
 Cho các vị khổ hạnh kể trên
 Đã dùng phương pháp vững bền

Và các vị ấy nói lên tán đồng .
 Những sự việc thực lòng như vậy
 Các vị ấy xứng đáng tịnh thanh .
 * Các vị khổ hạnh tâm lành
 Không hề tức giận, không sanh oán cừu
 Không giả dối, không mưu lừa đảo
 Không tật đố, không giáo hoạt nào
 Không nguy trá, không cứng đầu
 Không có ác ý, cơ cầu, mạn kiêu
 Không chi phối bởi điều ác ý
 Không tà kiến, không bị cực đoan
 Cũng không chấp trước trái ngang
 Vào những kinh nghiệm mình đang có này
 Ni-Rô-Thá ! Như vậy sự kiện
 Nghĩ sao chuyện khổ hạnh vừa xong ?
 Các vị thanh tịnh hay không ? ”

– “ Bạch Ngài ! Như vậy đều đồng tịnh thanh
 Không phải không trở thành thanh tịnh
 Các khổ hạnh ấy chính đặt vào
 Căn bản, tối thượng thanh cao ”.

– “ Này Ni-Rô-Thá ! Chưa sao đạt thành
 Đến tối thượng, tịnh thanh căn bản
 Chỉ mới đạt nông cạn vỏ ngoài ”.

16. – “ Bạch đức Thế Tôn ! Lành thay !
 Nếu được Ngài giảng rõ ngay vấn đề
 Đang nói về tối cao, căn bản
 Khiến khổ hạnh đạt được điều này ? ”

– “ Này Ni-Rô-Thá ! Ở đây
 Có vị khổ hạnh tu ngay bốn điều
 Là bốn pháp triệt tiêu, chế ngự

Thế nào bốn chế ngự tịnh thanh ?

- * Vị ấy không tự sát sanh
 Không bảo người giết, không đánh cùng vui .
 - * Không khiến xui người nào trộm cắp
 Bản thân không trộm cắp vật, tài
 Không hề tùy hỷ việc này .
 - * Cũng không nói láo, đặt bày dối ai ,
 Không bảo ai vọng ngôn, ác ngữ
 Không tùy hỷ lời dữ, dối lừa .
 - * Dục tình tham vọng nguyện chừa
 Không xúi người khác tham ưa dục tình
 Chuyện dục tình cũng không tán thán .
- Ni-Rô-Thá ! Viên mãn bốn điều
 Bốn pháp chế ngự, triệt tiêu
 Vị khổ hạnh ấy được nhiều thanh thoi
 Chỉ tiến lên, không rơi hạ phẩm
 Vị ấy lựa nơi vắng lặng yên
 Như rừng tĩnh mịch , lâm viên
 Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma
- Thời ngộ thực đã qua , rửa bát
 Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng
 An trú chánh niệm, lặng lặng
 Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
 Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
 Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng
 Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
 Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
 Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng
 Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
 Gột rửa chúng , được an nhiên

Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
Gột rửa hết trạo cử, hôn trầm
Gột rửa tham ái, hận sân
Đối với thiện pháp, tinh cần hành theo.

17. Năm triển cái dính đeo, từ bỏ
Với trí tuệ sáng tỏ, quang huy
Các tâm cấu uế giảm đi
An trú, biến mãn tức thì một phương
Câu hữu thường Từ, Bi, Hỷ, Xả.
Phương thứ hai, rồi cả ba, tư
Cùng khắp thế giới chẳng trừ
Dưới, trên, ngang thẳng phương từ nói chung
Và khắp cùng đến vô biên giới
An trú với tâm câu hữu Từ
Quảng đại, vô biên, như như
Không sân, không hận, khoan thư giữ mình.
Tiếp hành trình, vị này an trú
Tâm câu hữu Bi, Hỷ, Xả luôn
Biến mãn với cả bốn phương
Vô biên, quảng đại, không thường hận, sân.
Ni-Rô-Thá ! Những phần vừa kể
Ngươi nghĩ sao sự thể đành rành
Thanh tịnh hay không tịnh thanh ? ”

– “ Bạch Ngài ! Như vậy là thanh tịnh rồi
Không phải là điều không thanh tịnh
Đạt căn bản, cứu kính tối cao ”.

– “ Này Ni-Rô-Thá ! Chưa đâu !
Các khổ hạnh ấy chưa sao đạt vào

Đến tối thượng thanh cao, căn bản
Chỉ mới đạt nông cạn vỏ ngoài ”.

18. – “ Bạch đức Thế Tôn ! Lành thay !
Nếu được Ngài giảng rõ ngay vấn đề
Như thế nào đạt về căn bản
Đạt tối thượng khổ hạnh của con ? ”.
- “ Một vị khổ hạnh đáng tôn
Bốn pháp chế ngự vuông tròn hành theo
Thế nào là bốn điều chế ngự
Để vị ấy được tự tịnh thanh ?
* Vị ấy không tự sát sanh
Không bảo người giết, không đành cùng vui .
* Không khiến xui người nào trộm cắp
Bản thân không trộm cắp vật, tài
Không hề tùy hỷ việc này .
* Cũng không nói láo, đặt bày dối ai ,
Không bảo ai vọng ngôn, ác ngữ
Không tùy hỷ lời dữ, dối lừa .
* Dục tình tham vọng nguyện chừa
Không xúi người khác tham ưa dục tình
Chuyện dục tình cũng không tán thán .
Ni-Rô-Thá ! Viên mãn bốn điều
Bốn pháp chế ngự, triệt tiêu
Vị khổ hạnh ấy được nhiều thanh thoi
Chỉ tiến lên, không rơi hạ phẩm
Vị ấy lựa nơi vắng lặng yên
Như rừng tĩnh mịch, lâm viên
Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma
Thời ngộ thực đã qua, rửa bát
Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng

An trú chánh niệm, lằng lằng
 Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
 Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
 Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng
 Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
 Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
 Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng
 Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
 Gột rửa chúng , được an nhiên
 Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
 Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
 Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm
 Gột rửa tham ái , hận sân
 Đối với thiện pháp , tinh cần hành theo .

Năm triển cái dính đeo, từ bỏ
 Với trí tuệ sáng tỏ, quang huy
 Các tâm cấu uế giảm đi
 An trú, biến mãn tức thì một phương
 Câu hữu thường Từ, Bi, Hỷ, Xả (1).
 Phương thứ hai, rồi cả ba , tư
 Cùng khắp thế giới chẳng trừ
 Dưới, trên, ngang thấy phương từ nói chung
 Và khắp cùng đến vô biên giới
 An trú với tâm câu hữu Từ
 Quảng đại, vô biên, như như
 Không sân, không hận, khoan thư giữ mình .
 Tiếp hành trình, vị này an trú
 Tâm câu hữu Bi, Hỷ, Xả luôn

(1) : *Tứ Vô Lượng Tâm : Từ (Mettà), Bi (Karunà),
 Hỷ (Mudità) và Xả (Upekkhà) .*

Biến mãn với cả bốn phương
 Vô biên, quảng đại, không thường hận, sân .
 Rồi vị ấy dẫn tâm hướng đến
 Túc Mạng Minh, nhớ đến nhiều đời
 Một, hai ... đến vài chục đời
 Trăm, ngàn, vạn, ức ... số đời nhiều hơn
 Nhiều thành kiếp, nhiều hơn : hoại kiếp
 Vị ấy nhớ liên tiếp rõ ràng :
 Chỗ kia ta đã sinh sang
 Nơi này đã sống tại làng, tỉnh kia
 Tên như vậy, như kia giòng họ
 Giai cấp đó, thọ khổ lạc vậy
 Tuổi thọ đến mức thế này
 Chết đi sinh lại làng này, quận kia .

Cứ như vậy, chưa lìa sinh tử
 Thì luân hồi vẫn cứ vùn xoay
 Vị ấy nhớ lại đủ đây
 Đời sống quá khứ đến nay tỏ tường .
 Với các nét đại cương, chi tiết
 Ni-Rô-Thá ! Sự việc như vậy
 Ngươi nghĩ thế nào điều này ?
 Là không thanh tịnh hay rày tịnh thanh ? ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Tự thành thanh tịnh
 Đạt căn bản, cứu kính tối cao ”.
 – “ Này Ni-Rô-Thá ! Chưa đâu !
 Các khổ hạnh ấy chưa sao đạt vào
 Đến tối thượng, thanh cao căn bản
 Chỉ mới là gỗ lạn bên ngoài
 Xung quanh cốt lõi của cây ”.

19.– “ Bạch Ngài ! Xin giảng rõ ngay vấn đề

Như thế nào đạt về căn bản
Đạt tới thượng khổ hạnh của con ? ”.

– “ Ni-Rô-Thá ! Chuyện vẫn còn
Vị ấy tiếp tục lo toan hành trình
Túc-mạng-minh biết nhiều đời trước
Có Thiên-nhân để được tuệ minh
Xét về sinh tử chúng sinh
Thiên nhân thuần tịnh, siêu minh thấy liền
Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
Người này thân hoại, tận duyên
Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh ,
Các cõi dữ , như sinh địa ngục
Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .
Còn bậc hiền giả , những ai
Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
Sau khi thân hoại mạng chung
Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
Do thiên nhân , biết đời sống chết
Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
Có kết quả chẳng giống nhau này .

Ni-Rô-Thá ! Sự kiện đây
Thế nào người nghĩ thẳng ngay thực lòng
Là thanh tịnh hay không thanh tịnh ? ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Thanh tịnh đành rành
Không phải là không tịnh thanh,
Đạt đến căn bản, đạt thành tối cao ”.
– “ Ni-Rô-Thá ! Diệt bao duyên chướng
Khổ hạnh đạt tới thượng, căn nguyên
Chính từ những Pháp diệu huyền
Như lời người hỏi : ‘ Ngài chuyên dạy gì ?
Những pháp chi Thế Tôn chứng dự ?
Và muốn dạy đệ tử các hàng
Để được đạt đến tịnh an
Căn bản Phạm hạnh hoàn toàn tinh nghiêm ?
Ni-Rô-Thá ! Hãy tìm hiểu kỹ
Những điều trên cao quý chánh chơn
Cao thượng hơn, thuần nhất hơn
Ta dạy đệ tử hành chơn-pháp này
Để đạt được như vậy tịnh lạc
Là căn bản Phạm hạnh thanh cao ”.

Được nghe lời giảng nhiệm mầu
Các du-sĩ ấy ồn ào cả lên
Giọng phát biểu trở nên lớn tiếng :
“ Các Tôn Sư của hiện chúng ta
Hoàn toàn bất lực thật mà !
Lời dạy của họ tỏ ra tầm thường
Nên chúng ta chẳng tường chi cả
Ngoài những điều họ đã dạy ta ”.

20. Vị Gia-chủ Sanh-Tha-Na
Biết được là các du-gia nơi này

Đã bắt đầu để tai nghe pháp
Đã chú tâm vào các lời Ngài
Nên Sanh-Tha-Na nói ngay
Vớ Ni-Rô-Thá lúc này ngồi ngay :
– “ Này Hiền giả ! Trước đây ông trách
Về Thế Tôn một cách sai lầm :
‘ Anh biết Sa-môn Kiền-Đàm
Đã từng đối thoại, luận đàm với ai ?
Và với ai đạt thành tuệ trí ?
Trí Sa-môn đã bị hư rồi !
Sống với không xứ nơi nơi
Không giỏi điều khiển mọi thời đám đông
Ông ta không thể nào đối thoại
Chỉ đề cập việc ngoại biên thôi .
Như bò một mắt đơn côi
Đi vòng quanh, chỉ đi nơi phía ngoài .
Này Gia-chủ ! Hãy coi , ta nói :
Nếu Sa-Môn đến hội chúng này
Chỉ một câu hỏi, chận ngay
Sa-Môn không thể nói hay trả lời
Rồi chúng tôi lăn tròn ông ấy
Như lăn tròn một cái bình không ’ .
Nay thì chính đức Thế Tôn
Chánh Đẳng Giác, Đại Sa-Môn trí hiền
Đã đến đây, hiện tiền giảng giải
Vây Hiền giả nay hãy nêu ra
Chúng minh Thế Tôn Phật Đà
Không thể lãnh đạo, tỏ ra bất tài
Như bò đi vòng ngoài, một mắt
Một câu hỏi được đặt với Ngài

Có thể chận đứng được Ngài
Khiến Ngài không thể nói, hay trả lời ! ” .
Nghe nói vậy, rồi bời lúng túng
Ni-Rô-Thá bỗng đụng chướng duyên
Hai vai sụp xuống ưu phiền
Câm miệng ủ rũ, ngồi yên gục đầu .
21. Đức Thế Tôn nhìn vào hiện tượng
Vị du-sĩ tư tưởng ngẩn ngơ
Ngài hỏi du-sĩ bấy giờ :
– “ Này Ni-Rô-Thá ! Động cơ thế nào
Mà ngươi nói tào lao như vậy ? ” .
– “ Bạch Thế Tôn ! Thật bậy vô cùng
Thật là ngu ngốc khó dung
Con quá si ám, đã dùng lời trên ” .
– “ Ni-Rô-Thá ! Cao niên trưởng thượng
Các du-sĩ tôn trọng, Tổ sư ...
Ngươi có từng được nghe từ
Các vị ấy nói vô tư như vậy :
‘ Chư Thế Tôn, Như Lai Ứng Cúng
Chánh Đẳng Giác, trí dũng Phật Đà
Trong thời quá khứ trải qua
Thường hay tụ hội, hét la cãi bần
Kẻ cất cao giọng toàn phiếm luận
Người thì muốn nói chuyện bên đường
Chuyện phiếm vô ích tầm thường
Hay toàn những chuyện để vương đông dài
Chuyện ăn trộm, gái trai, binh lính
Chuyện đại thần, bách tính, chiến tranh
Những chuyện làng xóm, thị thành

Đồ ăn, thức uống, xoay quanh vải, mừng
Về quốc độ, anh hùng tiêu biểu
Hoặc chuyện về hương liệu, hoa hương
Hiện trạng thế giới, đại dương
Câu chuyện tạp thoại, các phương dị đồng
Về hiện hữu hay không hiện hữu
Chuyện tân cựu đủ thứ trên đời .
Như người , Su trưởng của người
Và các du-sĩ ở nơi đây làm ?
Hay các hàng Tổ sư, Tôn trưởng
Nói về các Vô Thượng Thế Tôn
Thích an trú trong tịnh môn
Núi rừng tịch mịch, không ồn, sạch trong
Ít tiếng động, gió đồng thổi mát
Lánh xa mắt người thích thị phi
Thích hợp tĩnh tu mọi thì
Như ta đang sống, tu trì hay chẳng ? ”
– “ Bạch Thế Tôn ! Con hằng được biết
Các du-sĩ ưu việt niên cao
Tổ sư, trưởng thượng hàng đầu
Các vị thường nói về bao vấn đề
Có nói về Thế Tôn quá khứ
Không bao giờ qui tụ ồn ào
Không cãi vã, cất giọng cao
Cũng không bàn luận nhằm vào thế gian
Những chuyện phiếm hoàn toàn vô ích
Như chúng con vẫn thích luận bàn .
Những bậc Thế Tôn trú an
Núi rừng tịch mịch , thường nhàn tịnh cư
Thích hợp cho tĩnh tu, thiền định

Như đời sống thanh tịnh của Ngài ”.
– “ Nay Ni-Rô-Thá ! Hiện nay
Người vốn có trí, dạn dày, tuổi cao
Có khi nào tự người suy nghĩ :
‘ Chính đức Vô Thượng Sĩ Thế Tôn
Là bậc Giác ngộ hoàn toàn
Thuyết giảng giáo pháp để mang lợi nhiều
Đến giác ngộ , để điều phục khắp
Giảng giáo pháp điều phục dễ dàng
An Chỉ , giảng pháp chỉ an
Thế Tôn đã đến hoàn toàn bờ kia ,
Pháp đưa đến bờ kia thuyết giảng
Ngài viên mãn tịnh lạc an nhiên
Thuyết giảng giáo pháp uyên nguyên
Đưa đến tịnh lạc mãn viên, lâu dài ”.
22. Ni-Rô-Thá nghe Ngài nói dứt
Đã thưa rằng : “ Bạch đức Thế Tôn !
Con đã mê muội tự tôn
Ngu si, mờ ám ẩn tồn trong tâm ,
Đã sai lầm nói về Thiện Thệ .
Tội như thế , xin Phật chứng minh
Về việc phạm tội của mình
Để ngăn ngừa tội phát sinh sau này ”.
– “ Ni-Rô-Thá ! Người nay thú lỗi
Đã phạm tội một cách mê tà
Ngu si, bất thiện, điêu ngoa
Khi người đã nói về Ta như vậy .
Nhưng người nay phát lộ thú tội
Theo luật giới bậc Thánh dạy rày :
‘ Thấy tội, phát lộ tội này

Đúng với hành động ; tương lai ngăn ngừa ’

Ni-Rô-Thá ! Hãy thừa huấn ngữ :

‘ Người có trí hãy tự đến đây

Không lừa đảo, lòng thẳng ngay ,

Ta sẽ huấn dạy đủ đầy pháp minh

Nếu vị ấy thực hành đúng Pháp

Tự biết mình, giải đáp hoài nghi

Chúng ngộ Phạm hạnh tức thì

Đạt được mục đích hành trì thanh cao

Người ấy sẽ đạt vào lý tưởng

Đến mục tiêu vô thượng mong tầm ,

Vị ấy cần có bảy năm .

Hoặc chẳng cần có bảy năm phải tầm

Chỉ sáu, năm, bốn, ba, hai, một

Hoặc bảy tháng đến một tháng trời

Nửa tháng hoặc bảy ngày thôi

Nếu luôn tinh tấn, chẳng rời hành trì

Sống chân trực , không vì lừa đảo

Cố thực hành hoàn hảo những điều

Được Ta huấn dạy sớm chiều

Vị ấy tự biết về điều ước mong

Và chúng ngộ ngay trong hiện tại

Vị hành giả đạt lấy mục tiêu

Vô thượng Phạm hạnh cao siêu

Các Thiện-nam-tử thấy đều thiết tha

Là lý tưởng xuất gia hướng đến

Vị ấy chỉ cần đến bảy ngày .

23. Ni-Rô-Thá ! Ở điều này

* Người có thể nghĩ : ‘ Như Lai giảng bày
Là ý muốn thu ngay đệ tử ’.

Đừng hiểu lầm, căn cứ điều này .

Với Ta, Thầy người là ai

Cứ vẫn giữ lấy vị này Bôn Sur .

* Có thể từ thâm tâm người nghĩ :

‘ Đại Sa-Môn có ý sẵn bày

Muốn chúng ta từ bỏ ngay

Các Kinh tụng đọc hằng ngày của ta ’.

Chớ hiểu vậy ! Trải qua truyền thống

Cứ tụng đọc kinh điển các người .

* Nghề nghiệp để sống trên đời

Cứ giữ nghề ấy, chẳng dời đổi chi .

* Chớ nghĩ suy hay đem bàn luận :

‘ Sa-Môn muốn xác tín cho ta :

Với bất thiện pháp trải qua

Tổ sư truyền thống chúng ta vẫn thường

Xem nó là bất tường, bất thiện ’

Ni-Rô-Thá ! Thực hiện từ xưa

Truyền thống Tổ sư truyền thừa

Xem là bất thiện, ngăn ngừa, cử kiêng

Hãy giữ chúng y nguyên như cũ .

* Cũng như vậy, vẫn giữ như xưa

Những thiện pháp được truyền thừa

Tổ sư truyền thống đã đưa thực hành .

Hãy chân thành lắng nghe chánh ngữ :

Không vì thu đệ tử cho đông

Mà khuyên các người thay lòng

Từ bỏ tất cả thuộc trong cổ truyền .

Ni-Rô-Thá ! Nhưng riêng sự kiện

Bất thiện pháp thực hiện hằng ngày

Nếu không từ bỏ chúng ngay
Sẽ làm cầu uest, dẫn rày tái sanh
Rồi đau khổ chẳng lành đem đến
Vô bờ bến quả khổ về sau
Quả báo, thiện ác đáo đầu
Các bất thiện pháp biết bao hại này
Trong tương lai vẫn già, bệnh, chết
Ta thuyết để diệt hết chúng đi
Nếu các người cố hành trì
Lời Ta huấn dạy, tức thì đạt ngay
Pháp cầu uest từ đây trừ diệt
Pháp thanh tịnh siêu việt tăng lên
Các người tự chứng biết liền
Chúng ngộ, đạt đến hiện tiền trú an
Ngay hiện tại trí quang cụ túc
Viên mãn do liên tục thực hành .

24. Nghe Thế Tôn thuyết pháp lành
Chánh pháp vi diệu tịnh thanh tuyệt vời
Các du-sĩ đều ngồi im lặng
Vai sụp xuống, miệng vẫn như câm
Gục đầu ủ rũ âm thầm
Như Ma Vương nhập trong tâm họ rồi .
Lúc ấy thời Thế Tôn tự nghĩ :
Những kẻ ngu này bị Ác Ma
Xâm nhập, nên tâm mê tà
Không hề tự họ nghĩ ra thế này :
“ Hãy đến đây, và ta hãy sống
Đời Phạm hạnh đáng trọng, tịnh hòa
Dưới sự hướng dẫn sâu xa
Của Sa-Môn Gô-Ta-Ma trọn lành .

(Sự hướng thiện, tịnh thanh không thiết
Còn nói chỉ đến việc chứng tri ,
Viên mãn trí tuệ tức thì
Đạt đến chúng ngộ hạn kỳ bảy hôm !) ”.
Đức Thế Tôn thấy là vô vọng
Cất tiếng Sư-tử-hống rền xa
Tại U-Đum-Ba-Ri-Ka
Vườn cho du-sĩ trú qua mọi thời ,
Rồi bay lên giữa trời cao ngất
Trở lại Kỳ-Xà-Quật – Linh Sơn .
Còn Sanh-Tha-Ná thiện nhơn
Trở về Vương Xá, không sòn niềm tin .

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(Chấm dứt Kinh UÙ-ĐÀM-BÀ-LA SƯ TỬ HỐNG –
Udumbarika Sihanàda-sutta)

